

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TP
TỈNH BT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2023/HS-ST.

Ngày: 25-5-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TP - TỈNH BT

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Hữu Đức.

+ Ông Phạm Văn Minh.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiêm Uyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TP.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP tham gia phiên tòa: Ông Trần Hải Điền – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh BT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Trí P., sinh ngày 07-01-1986 tại tỉnh BT.

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: khu phố MT 3, thị trấn PRC, huyện TP, tỉnh BT; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Thành, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị Bình, sinh năm 1951; vợ: Ngô Thị Minh Tâm, sinh năm 1988 và 02 con sinh năm 2008, 2012; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30-12-2022, có mặt.

2. Ngô Tấn T. (tên gọi khác: Bọm), sinh ngày 15-01-1989 tại tỉnh BT.

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn BL2, xã PRT, huyện BB, tỉnh BT; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Đông Em, sinh năm 1968 và bà Lê Thị Ba, sinh năm 1969; vợ: Trương Thị Ngọc Bình, sinh năm 1992 và 02 con sinh năm 2013, 2017; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30-12-2022, có mặt.

3. Trần Đ., sinh ngày 20-02-2004 tại tỉnh BT.

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn BL2, xã PRT, huyện BB, tỉnh BT; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Được, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Chính, sinh năm 1970; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30-12-2022, có mặt.

4. Lê Quốc D. (tên gọi khác: Ba Đen), sinh ngày 17-9-1990 tại tỉnh Khánh Hòa Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: khu phố Song ThAnh 3, thị trấn PRC, huyện TP, tỉnh BT; nghề nghiệp: phụ hồ; trình độ học vấn: lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Diễm, sinh năm 1947 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tuấn, sinh năm 1955 (đã chết); vợ, con: chưa có; tiền án: không;

Tiền sự: 01, ngày 16-12-2020 bị Chủ tịch UBND thị trấn PRC bAN hành Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời hạn 03 tháng, chấp hành xong vào ngày 16-3-2021.

Hoạt động nhân thân: ngày 14-9-2010, bị Tòa án nhân dân huyện TP xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 44/2010/HS-ST, chấp hành xong hình phạt vào ngày 28-02-2017.

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

5. Ngô Đức D., sinh ngày 12-6-1998 tại tỉnh BT.

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: khu phố ThAnh GiANG 1, thị trấn PRC, huyện TP, tỉnh BT; nghề nghiệp: làm biển; trình độ học vấn: lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Đức Hòa, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Lệ, sinh năm 1977; vợ: Nguyễn Thị Xuân Huyết, sinh năm 2003 và 01 con sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: không;

Hoạt động nhân thân: ngày 23-7-2018, bị Tòa án nhân dân huyện TP xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo Bản án số 56/2018/HS-ST, chấp hành xong hình phạt vào ngày 28-4-2020.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30-12-2022, có mặt.

6. Bùi Lê Ngọc S., sinh ngày 11-6-2004 tại tỉnh BT.

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn BL1, xã PRT, huyện BB, tỉnh BT; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Ngọc Hải, sinh năm 1974 và bà Lê Thị Nga, sinh năm 1975; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

*Người làm chứng: Trần ThAnh V., Hồ Đặng Văn A, Nguyễn Thị Kim Hoa, Nguyễn ThAnh Nhân, Trần Thị Bích, Nguyễn Tấn Hòa, Lê Thị Năm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 50 phút, ngày 29-12-2022 Nguyễn Trí P. đi đến chỗ Nguyễn Thị Kim HđANG bán cá viên chiên trên đường Trần Hưng Đạo thuộc khu phố ThANG GiANG 1, thị trấn PRC để đòi tiền nợ, Hoa không trả tiền mà còn lớn giọng thách thức “tiền bạc không có ông muốn làm gì thì làm”, nghe vậy Phát đã dùng tay phải đánh vào hông phải của Hoa và dùng nón bảo hiểm đập vào tủ kính cá viên chiên. Hoa bỏ chạy vào nhà bà Lê Thị Ba và đóng cửa cổng lại, Phát đứng ngoài cổng chửi. Cùng lúc này, Trần Đ. nhìn thấy Phát đánh Hoa nên có đi đến nói chuyện với Phát, Phát bỏ đi và điều khiển xe đến quán cà phê Ciao trên đường QuANG Trung uống cà phê với vợ là Ngô Thị Minh Tâm còn Trần Đ. điều khiển xe về nhà Ngô Tấn T. ở thôn BL2 kể cho Thành nghe sự việc. Nghe xong, Thành nói với Đại về nhà “lấy hàng” mANG theo và hẹn gặp nhau tại nhà bà Lê Thị Ba, Đại hiểu ý nên về nhà lấy một cây kiếm nhật dài khoảng 01m đi đến nhà bà Lê Thị Ba (mẹ ruột của Thành) còn Thành lấy 01 khẩu súng bắn đạn cao su bên trong có 03 viên đạn cao su cất giấu trong người rồi đi đến nhà bà BANG Tại đây, Thành lấy điện thoại của Hoa gọi điện cho Tâm thì gặp Phát nghe máy. Hai bên thách đố và hẹn nhau đến trước nhà bà Ba để đánh nhau. Tại quán cà phê Ciao, Phát gặp Lê Quốc D. nên kể cho Dũng nghe và rủ Dũng cùng đi để hỗ trợ cho Phát, Dũng đồng ý. Phát điều khiển xe mô tô chở Dũng về nhà Phát tại khu phố MT 3, thị trấn PRC lấy 01 cây mác và 03 cây sắt nhọn đưa cho Dũng cầm còn Phát mANG theo 01 cây ba khúc. Sau đó, Phát điều khiển xe chở Dũng theo các tuyến đường QuANG Trung, Thống Nhất đến địa điểm hẹn tại đường Trần Hưng Đạo. Khi Thành, Đại đANG cầm cây kiếm nhật đứng trước nhà bà Lê Thị Ba thì Ngô Đức D. là hàng xóm của nhà Thành và Bùi Lê Ngọc S. là người quen của Đại nhìn thấy thì cùng đi đến tham gia vào nhóm của Thành để chuẩn bị đánh với nhóm của Phát.

Khi Phát và Dũng đến điểm hẹn, thấy nhóm của Thành thì dừng xe và lấy 03 cây sắt nhọn từ Dũng, phóng thẳng 01 cây về hướng nhóm của Thành. Thành rút súng trong người ra bắn 03 phát về hướng của Phát và Dũng, trúng vào vùng bụng trái của Phát và vào cổ của Dũng gây thương tích. Thành tiếp tục bắn về hướng của Phát nhưng súng không nổ nên ném súng trước nhà bà Lê Thị Ba và lấy 01 cây dầm đã chuẩn bị trước đó rượt đuổi đánh Phát và Dũng. Ngô Đức D. nhặt một cây kiếm nhật khoảng 60cm dưới lề đường, SANG cầm một cây gỗ tròn dài 1,50m do Thành đã chuẩn bị trước đó xông vào hỗ trợ Thành và Đại rượt đánh Phát và Dũng. Sau đó, nhóm của Thành và nhóm của Phát cầm hung khí đứng dàn hàng ngang trên đường Trần Hưng Đạo, la hét, chửi bới, gây ồn ào náo loạn trong khu dân cư và các phương tiện đANG lưu thông trên đường phải dừng lại, chuyển hướng khác để di chuyển. Đến 21 giờ 30 phút, Công AN thị trấn PRC nhận được tin báo đi đến giải quyết vụ việc, khi lực lượng Công AN đến, các đối tượng vẫn la hét, gây náo loạn tại khu dân cư, khoảng vài phút sau mới dừng.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ 01 vỏ đạn đã bắn, đít đạn ký hiệu YAS GLD 9mm PAK. Ngày 30-

12-2022, Nguyễn Trí P. giao nộp 02 cây sắt nhọn, loại sắt phi 6 được mài nhọn 02 đầu, một cây dài 23cm, 01 cây dài 29cm và 01 cây móc (rựa) dài 95cm, cán bằng gỗ dài 59cm, lưỡi bằng kim loại sắt dài 36cm; Ngô Tấn T. giao nộp 01 cây dầm bằng gỗ dài 1,52m. Ngày 30-12-2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ 01 viên đạn cao su màu đen đường kính 9mm khi tiến hành phẫu thuật lấy từ trong cổ của Lê Quốc D. tại Bệnh viện AN Phước; ngày 31-12-2022 Hồ Đăng Văn A giao nộp 01 khẩu súng ngắn hiệu Zoraki Mod 914-T số hiệu A3YZ11YS01-2102109 do AN nhậm được tại hiện trường.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 133/2023/TgT ngày 02-02-2023 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh BT kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Lê Quốc D. là 04%, vết thương do hỏa khí gây ra; tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 134/2023/TgT ngày 02-02-2023 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh BT kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Nguyễn Trí P. là 01%, vết thương do hỏa khí gây ra.

Tại Bản kết luận giám định số 767/KL-KTHS ngày 11-01-2023 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh – Viện khoa học hình sự, kết luận: khẩu súng ngắn hiệu Zoraki Mod 914-T số hiệu A3YZ11YS01-2102109 là công cụ hỗ trợ, không phải V. khí quân dụng; vỏ đạn đã bắn, đít đạn ký hiệu YAS GLD 9mm PAK là vỏ đạn cỡ (9 x 22)mm, thường sử dụng để bắn cho súng công cụ hỗ trợ cỡ 9mm, súng tự chế có đường kính buồng đạn phù hợp và khẩu súng Zoraki Mod 914-T số hiệu A3YZ11YS01-2102109 gửi giám định. Sử dụng khẩu súng Zoraki Mod 914-T số hiệu A3YZ11YS01-2102109 bắn với đạn cao su cỡ (9 x 22)mm trúng cơ thể có khả năng gây thương tích; viên đạn cao su màu đen đường kính 9mm gửi giám định là đầu đạn cao su của loại đạn cỡ (9 x 22)mm; không đủ cơ sở xác định đầu đạn cao su trên có phải được bắn ra từ khẩu súng Zoraki Mod 914-T, số hiệu A3YZ11YS01-2102109.

Ngày 30-12-2022, Lê Quốc D. và Nguyễn Trí P. có đơn yêu cầu khởi tố hình sự đối với những người gây thương tích cho Dũng và Phát; ngày 01-3-2023, Lê Quốc D. và Nguyễn Trí P. rút yêu cầu khởi tố hình sự đối với Ngô Tấn T., Ngô Đức D., Trần Đ. và Bùi Lê Ngọc S.. Cơ quan cảnh sát điều tra- Công AN huyện TP có Công văn đề nghị Công AN huyện TP xử lý hành chính đối với các đối tượng trên theo quy định của pháp luật; đối với hành vi tàng trữ, sử dụng công cụ hỗ trợ của Ngô Tấn T., Cơ quan cảnh sát điều tra- Công AN huyện TP đề nghị Công AN huyện TP xử lý hành chính theo quy định của pháp luật; đối với hành vi dùng tay đánh Hoa và dùng nón bảo hiểm đập vào tủ kính cá viên chiên của Nguyễn Trí P., do không có thương tích và thiệt hại không lớn, Nguyễn Thị Kim H không có yêu cầu nên không xem xét, xử lý.

Về vật chứng: Đã chuyển vào kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TP 02 cây sắt nhọn, loại sắt phi 6 được mài nhọn 02 đầu, một cây dài 23cm, 01 cây dài 29cm; 01 cây móc (rựa) dài 95cm, cán bằng gỗ dài 59cm, lưỡi bằng kim loại sắt dài 36cm của Nguyễn Trí P.; 01 cây dầm bằng gỗ dài 1,52m do,

01 khẩu súng ngắn hiệu Zoraki Mod 914-T số hiệu A3YZ11YS01-2102109, 01 đầu đạn cao su màu đen cỡ 09mm, 01 vỏ đạn đã bắn (9 x 22)mm, đầu đạn ký hiệu YAS GLD 9mm PAK được niêm phong trong phong bì có dấu tròn đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh.

Về trách nhiệm dân sự: Lê Quốc D. và Nguyễn Trí P. không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Tại Bản Cáo trạng số 48/CT-VKSTP-HS, ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP đã truy tố Nguyễn Trí P., Lê Quốc D., Ngô Tấn T., Trần Đ., Ngô Đức D. và Bùi Lê Ngọc S. về tội “Gây rối trật tự công cộng”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

+ Tuyên bố các bị cáo phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”;

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

+ Xử phạt: bị cáo Nguyễn Trí P. từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; bị cáo Lê Quốc D. từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; bị cáo Ngô Tấn T. từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù; bị cáo Ngô Đức D. từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; bị cáo Trần Đ. từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù;

+ Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; khoản 2 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Bùi Lê Ngọc S. từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù;

- Đề nghị xử lý tANG vật chứng theo quy định của pháp luật;

- Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP đã truy tố. Các bị cáo xác định việc truy tố các bị cáo là đúng, không oAN, các bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trANG tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công AN huyện TP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Trí P., Lê Quốc D., Ngô Tấn T., Trần Đ., Ngô Đức D. và Bùi Lê Ngọc S. không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện, đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã làm rõ: Xuất phát từ việc bị cáo Nguyễn Trí P. đòi tiền nợ của Nguyễn Thị Kim H không được nên đã đánh Hoa, đập bể kính tủ bán cá viên chiên của Hoa trước nhà bà Lê Thị Ba (là mẹ ruột của bị cáo Ngô Tấn T.) tại đường Trần Hưng Đạo thuộc khu phố ThANG GiANG 1, thị trấn PRC, huyện TP, làm cho Hoa chạy vào cổng nhà bà Ba lẫn trốn thì bị cáo Phát tiếp tục đứng bên ngoài chửi bới xong bỏ đi đến quán cà phê Ciao trên đường QuANG Trung uống nước với vợ. Lúc này, bị cáo Trần Đ. nhìn thấy sự việc trên nên báo lại cho bị cáo Ngô Tấn T., bị cáo Thành đã cùng bị cáo Đại chuẩn bị hung khí và hẹn nhau đến nhà bà Lê Thị BA. Bị cáo Trần Đ. đem theo 01 cây kiếm nhật, bị cáo Ngô Tấn T. mang theo một khẩu súng bắn đạn cao su đi từ thôn BL2, xã PRT, huyện BB đến trước nhà bà Lê Thị Ba, lấy điện thoại của Hoa gọi cho Ngô Thị Minh Tâm, khi bị cáo Phát nhận cuộc gọi thì hai bên thách đố lẫn nhau và hẹn đánh nhau tại trước nhà bà Lê Thị BA. Sau khi thách đố, bị cáo Nguyễn Trí P. đã rủ bị cáo Lê Quốc D. cùng tham gia, bị cáo Dũng đồng ý nên đi cùng bị cáo Phát về nhà bị cáo Phát lấy 01 cây mác và 03 cây sắt nhọn đưa cho bị cáo Dũng cầm còn bị cáo Phát mang theo 01 cây ba khúc đi theo các tuyến đường QuANG Trung, Thống Nhất đến điểm hẹn là đường Trần Hưng Đạo. Trong thời gian chờ nhóm của bị cáo Phát đến, bị cáo Thành chuẩn bị thêm một số hung khí gồm 01 cây gỗ tròn và cây dầm để ở lề đường. Vừa đến nơi, bị cáo Phát lấy 01 đoạn sắt được mài sắc hai đầu nhọn phóng về phía nhóm của bị cáo Thành, bị cáo Thành rút súng bắn 03 phát trong đó có 01 phát trúng vào vùng cổ của bị cáo Dũng, 01 phát vào vùng bụng của bị cáo Phát, bỏ súng và tiếp tục lấy cây dầm rượt đuổi nhóm của bị cáo Phát. Cùng lúc, bị cáo Đại cầm một cây kiếm, bị cáo Duyên cầm một cây kiếm và bị cáo SANG cầm một thanh gỗ tròn cùng xông vào hỗ trợ bị cáo Thành rượt đánh nhóm của bị cáo Phát. Sau đó, nhóm của bị cáo Thành tiếp tục cầm hung khí đứng hàng ngang trên mặt đường la hét, chửi bới gây ồn ào náo loạn trong khu dân cư, các phương tiện giao thông phải chuyển hướng, gây mất trật tự AN ninh cho đến khi lực lượng chức năng đến.

Vì vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” với tình tiết định khung tăng nặng hình phạt “*Dùng V. khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Các bị cáo là người đã trưởng thành nên có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết hành vi của các bị cáo là xâm phạm đến trật tự quản lý xã hội của Nhà nước, cố ý làm mất tình trạng có tổ chức, có kỷ luật ở nơi công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến AN ninh, AN toàn, trật tự nơi công cộng. Hành vi của các bị cáo rất nguy hiểm, góp phần làm gia tăng tình trạng bạo lực của một bộ phận thanh thiếu niên. Vì vậy, cần phải xử lý các bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra

khởi đời sống xã hội để giáo dục và cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời để răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Nguyễn Trí P. có hành vi rủ rê bị cáo Lê Quốc D. và thống nhất cùng nhau mANG theo mác, sắt nhọn, cây ba trắc đánh nhau với nhóm của bị cáo Ngô Tấn T.. Bị cáo Ngô Tấn T. cùng bị cáo Trần Đ. chuẩn bị hung khí và cùng các bị cáo Ngô Đức D., Bùi Lê Ngọc S. sử dụng để rượt đuổi, đánh nhau với nhóm của bị cáo Nguyễn Trí P.. Cho nên, tất cả các bị cáo đều phải chịu trách nhiệm hình sự chung về hành vi gây rối trật tự công cộng và tương xứng với tính chất, mức độ do từng bị cáo gây ra. Trong vụ án này, bị cáo Ngô Tấn T. vừa sử dụng súng bắn đạn cao su, mặc dù nó là công cụ hỗ trợ nhưng có khả năng gây thương tích cho người khác, vừa sử dụng hung khí và chuẩn bị hung khí cho các bị cáo trong nhóm sử dụng nên phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn so với các bị cáo còn lại. Bị cáo Nguyễn Trí P. là người rủ rê bị cáo Lê Quốc D. nên phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn.

[5] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo Bùi Lê Ngọc S. có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, là người giúp sức cho nhóm của bị cáo Ngô Tấn T. nhưng có vai trò không đáng kể nên áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 và khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lê Quốc D., bị cáo Ngô Đức D. có nhân thân xấu, sau khi chấp hành hình phạt tù trở về địa phương, các bị cáo không cố gắng tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi lượng hình đối với các bị cáo.

[6] Về tANG, vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 02 cây sắt nhọn, loại sắt phi 6 được mài nhọn 02 đầu, một cây dài 23cm, 01 cây dài 29cm; 01 cây mác (rựa) dài 95cm, cán bằng gỗ dài 59cm, lưỡi bằng kim loại sắt dài 36cm của Nguyễn Trí P.; 01 cây dầm bằng gỗ dài 1,52m do, 01 khẩu súng ngắn hiệu Zoraki Mod 914-T số hiệu A3YZ11YS01-2102109, 01 đầu đạn cao su màu đen cỡ 09mm, 01 vỏ đạn đã bắn (9 x 22)mm, đít đạn ký hiệu YAS GLD 9mm PAK được niêm phong trong phong bì có dấu tròn đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh.

[7] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội dANG, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: Điều 268, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Trí P., Lê Quốc D., Ngô Tấn T., Trần Đ., Ngô Đức D. và Bùi Lê Ngọc S. cùng phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

+ Xử phạt bị cáo Ngô Tấn T. **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 30-12-2022;

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Trí P. **02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 30-12-2022;

+ Xử phạt bị cáo Ngô Đức D. **02 (hai) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 30-12-2022;

+ Xử phạt bị cáo Trần Đ. **02 (hai) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 30-12-2022;

+ Xử phạt bị cáo Lê Quốc D. **02 (hai) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; khoản 2 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

+ Xử phạt bị cáo Bùi Lê Ngọc S. **01 (một) năm 03 (ba) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

- Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 02 cây sắt nhọn, loại sắt phi 6 được mài nhọn 02 đầu, một cây dài 23cm, 01 cây dài 29cm; 01 cây móc (rựa) dài 95cm, cán bằng gỗ dài 59cm, lưỡi bằng kim loại sắt dài 36cm của Nguyễn Trí P.; 01 cây dầm bằng gỗ dài 1,52m do, 01 khẩu súng ngắn hiệu Zoraki Mod 914-T số hiệu A3YZ11YS01-2102109, 01 đầu đạn cao su màu đen cỡ 09mm, 01 vỏ đạn đã bắn (9 x 22)mm, đít đạn ký hiệu YAS GLD 9mm PAK được niêm phong trong phong bì có dấu tròn đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh.

(Tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 17-4-2023 giữa Cơ quan điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện TP);

- Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Trí P., Lê Quốc D., Ngô Tấn T., Trần Đ., Ngô Đức D. và Bùi Lê Ngọc S., mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25-5-2023).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BT;
- VKSND huyện TP;
- CA huyện TP;
- THADS huyện TP;
- Sở tư pháp tỉnh BT;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Huyền